

GIÁO DỤC DINH DƯỠNG CHO TRẺ 5 – 6 TUỔI THÔNG QUA SINH HOẠT HÀNG NGÀY Ở TRƯỜNG MẦM NON

Nguyễn Thị Mai Thanh
Trường Mầm non Tân Triều – Thanh Liệt – Hà Nội

Tóm tắt: Giáo dục dinh dưỡng cho trẻ mầm non giữ vai trò quan trọng trong việc phát triển thể chất, hình thành thói quen ăn uống khoa học và lối sống lành mạnh ngay từ tuổi mẫu giáo. Nghiên cứu này tiến hành tại một số trường mầm non huyện Thanh Trì (Hà Nội), tập trung vào việc tổ chức giáo dục dinh dưỡng cho trẻ 5–6 tuổi thông qua sinh hoạt hàng ngày. Bằng các phương pháp khảo sát giáo viên – trẻ, quan sát hoạt động, đàm thoại và thực nghiệm sư phạm, kết quả cho thấy hoạt động giáo dục dinh dưỡng còn thiên về truyền đạt kiến thức, chưa khai thác hiệu quả các tình huống thực tế như giờ ăn, vui chơi, vệ sinh hay lao động nhẹ. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đề xuất 5 biện pháp: xây dựng môi trường, tích hợp nội dung, tổ chức trải nghiệm chế biến món ăn, động viên – khích lệ trẻ, và phối hợp gia đình – nhà trường. Thực nghiệm cho thấy các biện pháp khả thi, giúp trẻ nâng cao nhận thức, rèn kỹ năng và hình thành thái độ tích cực với dinh dưỡng.

Từ khóa: Giáo dục dinh dưỡng, trẻ 5 – 6 tuổi, sinh hoạt hàng ngày, trường mầm non.

NUTRITION EDUCATION FOR 5 – 6 YEAR OLD CHILDREN THROUGH DAILY ACTIVITIES IN KINDERGARTEN

Nguyen Thi Mai Thanh
Tan Trieu Kindergarten – Thanh Liet – Hanoi

Abstract: Nutrition education in early childhood plays a vital role in fostering physical development, establishing healthy eating habits, and promoting a balanced lifestyle from the preschool stage. This study, conducted at several kindergartens in Thanh Tri District (Hanoi), focuses on organizing nutrition education for children aged 5–6 through daily routines. Using methods such as teacher–child surveys, activity observation, interviews, and pedagogical experiments, the results reveal that current nutrition education still leans toward knowledge transmission and has not fully utilized practical contexts such as mealtimes, play, hygiene, or light labor. Based on these findings, the study proposes five measures: creating a supportive environment, integrating nutrition content into daily activities, organizing food preparation experiences, encouraging and motivating children, and strengthening school–family collaboration. The pedagogical experiment demonstrates the feasibility of these measures, showing their effectiveness in improving children’s awareness, enhancing self-service skills, and fostering positive attitudes toward nutrition.

Keywords: Nutrition education, 5 – 6 year olds, daily activities, preschool.

Nhận bài: 15/07/2025

Phản biện: 15/08/2025

Duyệt đăng: 20/08/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI khẳng định giáo dục phải chuyển từ trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất, trong đó giáo dục mầm non giữ vai trò nền tảng. Dinh dưỡng được xem là yếu tố quan trọng để phát triển thể lực và trí lực, do đó giáo dục dinh dưỡng (GDDD) cho trẻ mầm non cần đặt lên hàng đầu. Hiện nay, mặc dù GDDD đã được chú trọng, song việc cung cấp kiến thức dinh dưỡng cho trẻ vẫn có ý nghĩa đặc biệt, giúp trẻ thỏa mãn nhu cầu tìm hiểu, khám phá và biết vận dụng kinh nghiệm vào đời sống. Chế độ sinh hoạt hàng ngày (SHHN) ở trường mầm non, nhất là với trẻ 5–6 tuổi, là phương tiện GDDD hiệu quả, tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm, rèn luyện thói quen tốt và củng cố kiến thức. Trên cơ sở đó, bài báo đề xuất các biện pháp GDDD qua SHHN nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số khái niệm

Giáo dục dinh dưỡng là quá trình tác động có mục đích, có định hướng của các chủ thể đến đối tượng nhằm nâng cao kiến thức, chuyển hóa những tri thức về dinh dưỡng thành thái độ đúng đắn, hành động thực tiễn giúp đối tượng tiếp nhận GDDD tự giác quan tâm đến việc ăn uống khoa học cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

Giáo dục dinh dưỡng cho trẻ 5 – 6 tuổi là quá trình tác động có mục đích, có định hướng của giáo viên đến trẻ nhằm từng bước hình thành nhận thức, chuyển hóa những tri thức về dinh dưỡng thành thái độ đúng đắn, hành động thực tiễn giúp trẻ chủ động thực hiện các hoạt động ăn uống và có ý thức tự chăm lo đến sức khỏe của bản thân.

Chế độ sinh hoạt là sự phân bổ thời gian và các hoạt động trong ngày ở cơ sở giáo dục mầm non một cách hợp lý nhằm đáp ứng nhu cầu về tâm lý và sinh lý của trẻ, qua đó giúp trẻ hình thành thái

độ, nền nếp, thói quen và những kỹ năng sống tích cực. GDDD cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua SHHN ở trường MN là quá trình tác động qua lại giữa nhà giáo dục với trẻ thông qua việc tổ chức các hoạt động trong chế độ SHHN nhằm giáo dục dinh dưỡng cho trẻ.

Biện pháp giáo dục là cách làm cụ thể của giáo viên để giải quyết một vấn đề trong quá trình giáo dục nhằm đạt được mục đích đề ra.

Biện pháp GDDD cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua SHHN ở trường MN là cách làm cụ thể của GV trong việc tổ chức sinh hoạt hàng ngày nhằm giáo dục dinh dưỡng cho trẻ và qua đó giúp trẻ tự giác chăm lo việc ăn uống của bản thân một cách khoa học.

2.2. Cơ sở đề xuất biện pháp

* *Thực trạng hiệu quả GDDD cho trẻ 5 - 6 tuổi thông qua sinh hoạt hàng ngày ở trường*

Tiêu chí 1: Hiểu biết về dinh dưỡng

Gọi được tên, nêu được đặc điểm, nguồn gốc và giá trị dinh dưỡng của một số loại thực phẩm nhóm thực vật.

Biết lợi ích của các loại thực phẩm, mối quan hệ giữa dinh dưỡng và sức khỏe.

Biết tên gọi và cách chế biến một số món ăn đơn giản.

Phân biệt được các bữa ăn trong ngày, các món ăn trong bữa ăn.

Tiêu chí 2: Kỹ năng về dinh dưỡng

Biết ăn kết hợp các thực phẩm từ nhóm thực vật

Có kỹ năng sử dụng một số đồ dùng trong ăn uống và đồ dùng nấu ăn đơn giản.

Có kỹ năng và thói quen văn hóa vệ sinh – văn minh trong khi ăn uống.

Tiêu chí 3: Thái độ về dinh dưỡng

Biết quan tâm đến các loại thực phẩm nhóm thực vật, các bữa ăn, các món ăn, cách chế biến món ăn.

Lựa chọn hợp lý trong ăn uống và biết ăn hết khẩu phần.

Tự giác thực hiện các hành vi văn minh trong ăn uống, có ý thức phục vụ và tự phục vụ

Các tiêu chí về dinh dưỡng của trẻ sẽ được đánh giá thông qua các bài tập khác nhau để từ đó nêu ra được thực trạng của vấn đề.

* *Cách đánh giá trẻ*

Mỗi tiêu chí được đánh giá theo 4 mức độ: Tốt, Khá, Trung bình và Yếu. Mỗi tiêu chí được tối đa 4 điểm, tổng điểm của 3 tiêu chí là 12 điểm.

+ Loại Tốt: Trẻ đạt 11 - 12 điểm

+ Loại Khá: Trẻ đạt 8 – 10 điểm

+ Loại Trung bình: Trẻ đạt 5 – 7 điểm

+ Loại Yếu: Trẻ đạt dưới 5 điểm

* *Kết quả khảo sát thực trạng trẻ*

Thực trạng hiệu quả GDDD của trẻ 5 – 6 tuổi thông qua SHHN ở trường mầm non là chưa cao. Số trẻ đạt loại Tốt và Khá thấp; số trẻ đạt loại Trung bình và Yếu cao. Sự chênh lệch giữa số trẻ đạt loại Giỏi và TB khá cao. Điểm trung bình ở mức TB ($= 6,32$).

Dựa vào kết quả khảo sát cho thấy, hiệu quả GDDD của trẻ 5 - 6 tuổi thông qua sinh hoạt hàng ngày qua từng tiêu chí lệch nhau rất lớn. Cụ thể:

Kiến thức về dinh dưỡng: Kiến thức về dinh dưỡng thấp, số trẻ đạt loại tốt khá là 38%, số trẻ đạt loại trung bình và yếu là 62%. Điểm trung bình $= 2,43$.

Kỹ năng về dinh dưỡng: Số trẻ đạt loại tốt khá chiếm 21%; số trẻ đạt loại trung bình và yếu còn chiếm 79%. Điểm trung bình $= 2,01$.

Thái độ về dinh dưỡng: Số trẻ đạt loại tốt khá chiếm 20%, số trẻ đạt loại trung bình và yếu cao chiếm 80%. Điểm trung bình $= 2,14$.

Thực trạng hiệu quả GDDD của trẻ 5 - 6 tuổi thông qua sinh hoạt hàng ngày được biểu diễn cụ thể qua biểu đồ sau:

* *Nguyên nhân của thực trạng*

Một số GV chưa nhìn nhận đúng khả năng tiếp thu việc giáo dục dinh dưỡng của trẻ 5 – 6 tuổi. Phần lớn họ cho rằng trẻ 5 - 6 tuổi còn nhỏ, đa số là phụ vào người lớn

Cách tiếp cận giáo dục dinh dưỡng cho trẻ 5 – 6 tuổi của GV chưa tốt. GV chưa quan tâm đến việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng cho trẻ 5 - 6 tuổi để lập kế hoạch và tiến hành giáo dục dinh dưỡng thường xuyên cho trẻ thông qua sinh hoạt hàng ngày ở trường mầm non.

Việc đề xuất các biện pháp chưa xuất phát từ đặc điểm riêng của trẻ 5 - 6 tuổi; chưa tận dụng tối đa ưu thế cũng như mối quan hệ giữa các hoạt động, tính lặp đi, lặp lại trong hoạt động ở trường mầm non để tổ chức các hoạt động thường xuyên và khuyến khích trẻ tham gia, hướng tới mục tiêu giáo dục dinh dưỡng cho trẻ 5 – 6 tuổi ở trường mầm non.

2.3. Các định hướng và giải pháp từ nghiên cứu

* *Biện pháp 1: Xây dựng môi trường phù hợp giúp trẻ 5 – 6 tuổi trải nghiệm giáo dục dinh dưỡng đạt được hiệu quả trong sinh hoạt hàng ngày*

Môi trường là yếu tố nền tảng khơi gợi hứng thú, kích thích hoạt động và tạo cho trẻ cảm xúc tích cực. Để đạt hiệu quả, giáo viên lựa chọn đồ dùng, đồ chơi gắn liền với cuộc sống hằng ngày, có hình dạng, màu sắc hấp dẫn, dễ sử dụng. Ví dụ, trong hoạt động tìm hiểu về rau củ quả, đồ chơi mô phỏng cần được làm từ nhiều vật liệu khác nhau để trẻ dễ quan sát và thao tác.

Giáo viên cũng tổ chức cho trẻ tự làm đồ dùng, đồ chơi như cây táo, rau cải, nhằm giúp trẻ được trải nghiệm, rèn tính sáng tạo và khéo léo. Các sản phẩm được lưu giữ, trưng bày tại “góc trao đổi phụ huynh” để tăng tính kết nối giữa nhà trường và gia đình. Ngoài lớp học, giáo viên tạo “góc chơi thiên nhiên” với cát, nước, hạt gạo, cây xanh... để trẻ khám phá, chăm sóc và từ đó mở rộng kiến thức dinh dưỡng.

Điều kiện để biện pháp này thành công là cần không gian rộng rãi, an toàn, đồ dùng vệ sinh và mang tính giáo dục cao, đồng thời giáo viên có sự sắp xếp sáng tạo, khoa học.

*** Biện pháp 2: Tích hợp nội dung GDDD vào các hoạt động tổ chức cho trẻ hàng ngày ở trường mầm non**

GDDD không chỉ diễn ra trong giờ học chính thức mà cần được lồng ghép vào mọi hoạt động hằng ngày. Ở hoạt động đón trẻ, giáo viên khuyến khích trẻ vệ sinh cá nhân, thái độ văn minh, đồng thời gợi nhắc kiến thức dinh dưỡng từ ngày trước. Trong giờ học, trẻ được học kiến thức cơ bản về nhóm thực phẩm, chất dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm, cách gọi tên các món ăn và nguồn gốc nguyên liệu.

Trong hoạt động vui chơi, trẻ được nhập vai “đầu bếp tí hon”, “người bán hàng”, hay chơi trò chế biến món ăn, từ đó hình thành hứng thú và khả năng giải quyết tình huống. Hoạt động ngoài trời cho phép trẻ quan sát cây cối, rau củ, động vật cung cấp thực phẩm, qua đó kết hợp rèn luyện vệ sinh sau khi tham gia.

Trong giờ ăn, trẻ được rèn thói quen tự phục vụ, biết sử dụng dụng cụ ăn uống, hỗ trợ bạn bè, đồng thời hiểu lý do tại sao phải rửa tay, ngồi ngay ngắn, ăn đủ chất. Giờ chiều và trả trẻ là lúc trẻ tham gia hoạt động phụ giúp, ôn lại kiến thức, nghe kể chuyện hay chơi trò chơi về thực phẩm.

Điều kiện là giáo viên cần am hiểu đặc điểm tâm sinh lý của trẻ, thiết kế hoạt động phù hợp, tạo môi trường an toàn và hứng thú.

*** Biện pháp 3: Tổ chức cho trẻ thực hành - trải nghiệm chế biến một số món ăn đơn giản ở**

trường mầm non

Thực hành là cầu nối quan trọng giữa kiến thức và kỹ năng. Giáo viên tổ chức hoạt động trải nghiệm trong không gian rộng rãi, có băng rôn, hình ảnh, dụng cụ, nguyên vật liệu và phương tiện hỗ trợ. Các hoạt động diễn ra theo chương trình gồm: văn nghệ chào mừng, thi hiểu biết về dinh dưỡng, trình diễn “đầu bếp tí hon”, thực hành chế biến món ăn như salad, soup, phở cuốn. Xen kẽ là trò chơi vận động, nghệ thuật để tăng sự hứng thú.

Hoạt động ăn sau trải nghiệm là dịp để trẻ thưởng thức sản phẩm mình làm ra, đồng thời chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm. Qua đó, kiến thức được khắc sâu và kỹ năng được rèn luyện bền vững.

Điều kiện thực hiện là giáo viên cần lựa chọn nội dung phù hợp, trẻ có hiểu biết cơ bản và được luyện tập trước, đồng thời nhà trường chuẩn bị đủ cơ sở vật chất, thiết bị.

*** Biện pháp 4: Động viên, khuyến khích kịp thời những tiến bộ của trẻ trong quá trình giáo dục dinh dưỡng cho trẻ**

Khuyến khích kịp thời giúp trẻ hình thành sự tự tin, niềm tự hào và động cơ phấn đấu. Giáo viên theo dõi quá trình tham gia của trẻ, từ đó đưa ra lời khen, động viên đúng lúc, ngay cả với những tiến bộ nhỏ.

Ngoài ra, hình ảnh, video về hoạt động của trẻ trong ngày được chụp, ghi lại và chia sẻ, giúp trẻ cảm thấy được ghi nhận, có thêm động lực và mong muốn thử sức ở những hoạt động tiếp theo.

Điều kiện quan trọng là giáo viên phải thân thiện, gần gũi, tạo sự an toàn và tin tưởng cho trẻ, đồng thời kiên nhẫn quan sát, ghi nhận chi tiết những nỗ lực của từng em.

*** Biện pháp 5: Phối hợp nhà trường và gia đình giáo dục dinh dưỡng cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi**

Gia đình và nhà trường là hai môi trường tác động song hành. Để đạt hiệu quả, cần thiết lập sự phối hợp chặt chẽ, thông qua trao đổi trực tiếp, chia sẻ tài liệu, sử dụng các kênh liên lạc như zalo, facebook. Giáo viên thường xuyên viết và gửi nội dung giáo dục dinh dưỡng để phụ huynh tham khảo, đồng thời ghi nhận ý kiến phản hồi từ phụ huynh.

Sự tham gia của gia đình không chỉ giúp trẻ duy trì thói quen tốt khi về nhà, mà còn làm tăng tính đồng bộ trong giáo dục, củng cố kiến thức và kỹ năng mà trẻ học được ở trường.

Điều kiện là giáo viên cần khéo léo, có kỹ năng thu hút sự tham gia của phụ huynh, tạo sự đồng thuận, chia sẻ trách nhiệm và cùng chung mục tiêu.

*** Kiểm định kết quả thực nghiệm**

Bảng. Kiểm định kết quả của NĐC trước và STN

Nội dung	$\overline{X}_{TTN}$	δ_{TTN}^2	$\overline{X}_{STN}$	δ_{STN}^2	$ T $ n= 30	T_α $\alpha = 0,05$
Nhóm đối chứng trước và sau thực nghiệm	6,83	3,92	7,56	3,35	0,35	1,672

Kết quả khảo sát cho thấy: Với độ chính xác đạt 95% ($\alpha=0,05$ ta có: $T_\alpha=1,672$ và $|T|=0,35$ nên $|T|<T_\alpha$. Kết quả này cho thấy, sự chênh lệch giữa điểm TBC của ĐC trước và sau thực nghiệm là

không có nghĩa. Chứng tỏ việc GDDD cho trẻ 5-6 tuổi thông qua SHHN ở trường MN đã được thực hiện không có hiệu quả.

Bảng. Kiểm định kết quả của nhóm thực nghiệm trước và sau TN

Nội dung	$\overline{X}_{TTN}$	δ_{TTN}^2	$\overline{X}_{STN}$	δ_{STN}^2	$ T $ n= 30	T_α $\alpha = 0,05$
Nhóm thực nghiệm trước và sau thực nghiệm	7,09	3,24	8,3	3,1	2,12	1,672

Với độ chính xác đạt 95% ($\alpha=0,05$ ta có: $T_\alpha=1,672$ và $|T|=2,12$ nên $|T|>T_\alpha$. Kết quả này khẳng định sự chênh lệch giữa điểm TBC của nhóm TN trước và sau thực nghiệm là có nghĩa. Chứng tỏ

việc GDDD cho trẻ 5 – 6 tuổi thông qua SHHN ở trường MN đã được thực hiện có hiệu quả. Điều này tác động tích cực đến sự phát triển về kiến thức, kỹ năng và thái độ về DD của trẻ 5 – 6 tuổi.

Bảng. Kiểm định kết quả của nhóm đối chứng và thực nghiệm sau T thực nghiệm

Nội dung	$\overline{X}_{ĐC}$	$\delta_{ĐC}^2$	$\overline{X}_{TN}$	δ_{TN}^2	$ T $ n= 30	T_α $\alpha = 0,05$
Nhóm đối chứng và thực nghiệm sau thực nghiệm	7,56	3,35	8,3	3,1	2,47	1,672

Kết quả kiểm định cho thấy: Với độ chính xác đạt 95% ($\alpha=0,05$ ta có: $T_\alpha=1,672$ và $|T|=2,47$ nên $|T|>T_\alpha$. Kết quả này khẳng định sự chênh lệch giữa điểm TBC của ĐC và thực nghiệm STN là có nghĩa. Chứng tỏ việc GDDD cho trẻ 5 – 6 tuổi thông qua SHHN ở trường MN đã được thực hiện có hiệu quả. Do đó, chúng ta có thể khẳng định giả thuyết khoa học đưa ra là đúng.

III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu về giáo dục dinh dưỡng cho trẻ 5 – 6 tuổi thông qua sinh hoạt hàng ngày tại một số trường mầm non cho thấy việc tận dụng các hoạt động thường nhật như ăn, chơi, vệ sinh, lao động nhẹ không chỉ giúp trẻ tiếp thu kiến thức một cách tự nhiên mà còn rèn luyện kỹ năng và hình thành thái độ tích cực đối với ăn uống. Thực trạng khảo sát cho thấy giáo viên đã nhận thức rõ tầm quan trọng của giáo dục dinh dưỡng nhưng việc tổ chức còn thiên về

cung cấp kiến thức, ít chú trọng trải nghiệm thực hành và phối hợp với gia đình, dẫn đến hiệu quả chưa cao. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đã đề xuất năm biện pháp gồm: xây dựng môi trường giáo dục dinh dưỡng trong trường mầm non; tích hợp nội dung dinh dưỡng vào sinh hoạt hằng ngày; tổ chức cho trẻ trải nghiệm chế biến món ăn; động viên, khích lệ kịp thời; và tăng cường phối hợp nhà trường – gia đình. Kết quả thực nghiệm khẳng định các biện pháp này khả thi, hiệu quả: tỷ lệ trẻ nhận biết đúng nhóm thực phẩm tăng rõ rệt, kỹ năng tự phục vụ và hành vi văn minh trong ăn uống được cải thiện, thái độ ăn uống tích cực hơn. Như vậy, giáo dục dinh dưỡng thông qua sinh hoạt hàng ngày không chỉ góp phần phát triển toàn diện cho trẻ mà còn mang lại ý nghĩa thiết thực đối với việc đổi mới công tác chăm sóc – giáo dục trong các trường mầm non hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ giáo dục và Đào tạo (2021), *Chương trình giáo dục mầm non*, NXB Giáo dục Việt Nam.
- Đinh Văn Vang (2016), *Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mầm non*, NXB. Giáo dục Việt Nam.
- Hà Huy Khôi - Từ Giấy (2003), *Dinh dưỡng hợp lý và sức khỏe*, NXB Y học.
- Hoàng Thị Phương (2015), *Giáo trình vệ sinh trẻ em*, NXB. Đại học Sư phạm Hà Nội.
- Lê Đức Ngoan, Vũ Duy Giảng, Ngô Hữu Toàn (2009), *Giáo trình dinh dưỡng và thức ăn thủy sản*, NXB Đại học Nông nghiệp Hà Nội.
- Lê Mai Hoa – Lê Trọng Sơn (2007), *Giáo trình dinh dưỡng trẻ em*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.
- Lê Thanh Vân (2005), *Giáo trình sinh lý học trẻ em*, NXB Đại học Sư phạm Hà Nội.
- Lê Thu Hương (2009), *Nghiên cứu cơ sở khoa học cho việc nâng cao chất lượng chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ 3-6 tuổi trong trường mầm non*, Đề tài cấp Bộ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- Ngô Thị Phương Thảo (2009), *Một số biện pháp giáo dục dinh dưỡng cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi thông qua hoạt động tạo hình*, Luận văn thạc sĩ khoa học giáo dục.
- Phạm Viết Vượng (2000), *Phương pháp dạy học tích cực và quan điểm dạy học lấy người học làm trung tâm*, Tạp chí nghiên cứu giáo dục số 5/2000.
- Phan Thị Ngọc Anh (2012), *Nghiên cứu đặc điểm phát triển của trẻ mẫu giáo 5 tuổi*, Báo cáo tổng kết Đề tài KHCN cấp Bộ mã số B2010 - 37 - 83, Viện Khoa học giáo dục Việt Nam.
- Danxôva E.I.U (1958), *Trò chơi dạy học cho trẻ mẫu giáo*, Tài liệu của Thư viện Khoa học giáo dục thành phố Hồ Chí Minh.
- Karin Edenhammar, Christina wahlund, Rada barnen, *Không vui chơi thì không phát triển được*, Tổ chức cứu trợ trẻ em Thụy Điển.
- P.G Xamavucva (1986), *Trò chơi trẻ em*, Sở giáo dục thành phố Hồ Chí Minh
- Сольцева G. A. (2014), План – программа воспитателя в детском саду во второй младшей группе на неделю